

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Kim Bôi.
2. Địa chỉ: Khu Sào, thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Mùa hè; Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00. Mùa đông; Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6, trừ 24/2/2024.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1. TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KIM BÔI							
1	Bùi Văn Phương	000761/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Tại TTYT huyện Kim Bôi - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiểm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	1. Bác sĩ - Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiểm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thuộc trung tâm y tế huyện Kim Bôi 2. Bác sĩ - Chủ cơ sở- Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám nội tổng hợp Phương Nam, xóm Đám Rừng, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi.	Tại phòng khám nội tổng hợp Phương Nam: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h30 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 21h00	1. TĐCM: BSCKI Nội 2. GCN Nội soi dạ dày tá tràng số: 407/QĐTN do BV Bạch Mai cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1016/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
2	Nguyễn Bạch Thảo	003265/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiểm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK

3	Bùi Thị Bảy	002890/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Khám chữa bệnh tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiểm nghiệm tại khoa Khám bệnh	I. TĐCM: BSDK
4	Nguyễn Thị Hoài	000796/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất	I. TĐCM: CNDD
5	Đinh Thị Diệu	000809/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	I. TĐCM: CNDD
II	KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN VÀ PHỤ SẢN					

1	Nguyễn Việt Dũng	003049/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản. 4. 50% thời gian làm công tác quản lý. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ hạng III - Phó giám đốc, chịu trách nhiệm công tác y tế cơ sở và y tế dự phòng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	1. TDCM: BSCKI Sản 2. Chứng chỉ định hướng chuyên ngành Ngoại khoa số 1158/SDH-YHN do Trường đại học Y Hà Nội ngày 01/7/2002. 3. Giấy chứng nhận siêu âm Sản số SS.387 do Trường đại học Y - Dược Thái Nguyên cấp.	1. TDCM: BSCKI Sản
2	Bùi Ngọc Khanh	000765/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại - sản	Tại TTYT Kim Bôi - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	1. Bác sĩ chính - Trưởng khoa phụ trách khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh thuộc trung tâm y tế huyện Kim Bôi 2. Bác sĩ - Chủ cơ sở - Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám chuyên khoa phụ sản số 09, Khu Sào, thị trấn Bo, huyện Kim Bôi	Tại phòng khám chuyên khoa phụ sản số 9: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 11h30 và 13h00 đến 20h00	TDCM: BSCKI Sản
3	Bùi Thị Minh Nguyệt	002605/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Ngoại; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	1. TDCM: BSCKDH Sản phụ khoa 2. Giấy chứng nhận định hướng chuyên ngành Sản phụ khoa số 1092/BV/PSTW do BV Phụ Sản Trung ương cấp. 3. Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa số: 598/2018 - B10 do BV Phụ sản Trung ương cấp. 4. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 998/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.	1. TDCM: BSCKDH Sản phụ khoa

4	Bùi Thị Tâm	0001707/HB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa phụ sản	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh- Hộ sinh trường khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		1. TĐCM: CNDD chuyên ngành phụ sản
5	Ngô Thị Loan	000776/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Tại TTYT Kim Bôi: - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh	Tại phòng khám chuyên khoa phụ sản số 9: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 11h30 và 13h00 đến 20h00	1. TĐCM: HSCD
6	Bùi Thị Thơ	000778/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh		1. TĐCM: HSCD
7	Bùi Thúy Vinh	000779/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh		TĐCM: HSCD

8	Phan Thị Thu Huyền	002774/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT. 4. Thời gian tham gia học không được tính vào thời gian đăng ký hành nghề KCB tại TTYT.	Điều dưỡng		1.TDCM: CNDD
9	Bùi Thị Ngọc Ánh	002802/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Ngoại; khoa HSCC-HSTC và CD, PT-GMHS; khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng		1.TDCM: BSDK 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 999/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
10	Lê Hồng Tuyết	000085/HB-GPHN	Hộ Sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ Sinh		1.TDCM: Hộ sinh CD
III	KHOA KHÁM BỆNH						

1	Bùi Thị Anh	002526/HB-CCHN; Quyết định số 216/QĐ- SYT ngày 23/8/2021 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Tại TTYT Kim Bôi: - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	1. Bác sĩ, Trưởng khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Nội, khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh 2. Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, thực hiện các kỹ thuật siêu âm, tiêm khớp tại phòng khám nội tổng hợp Phương Nam, xóm Dầm Rừng, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi	Tại phòng khám nội tổng hợp Phương Nam: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h30 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 21h00	1. TDCM: BSKKI Nội 2. Chứng chỉ ĐTLT Điện tâm đồ cơ bản số: 1013/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp. 3. Chứng chỉ Siêu âm tổng quát số: 19-TL-BM-TTĐQ-08-19-B24 do Bệnh viện Bạch Mai cấp. 4. Chứng chỉ Đọc kết quả điện não đồ thường quy số: 5-TL-BM-VSKTT-04-19-B24 do Bệnh viện Bạch Mai cấp. 5. Chứng chỉ Nội soi đường tiêu hóa trên số: 10-TL-BM-TDCN-08-19-B24 do Bệnh viện Bạch Mai cấp. 6. Chứng chỉ ĐILT số: 206/CME/A17/2020/QB02 do Bệnh viện Trung ương quân đội 108 cấp. 7. Chứng chỉ ĐILT số: 486/2021/B41-CC do Bệnh viện E cấp.
2	Ví Thị Hồng	000769/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	Tại TTYT Kim Bôi: - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	1. Bác sĩ - Phó trưởng khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thuộc trung tâm y tế huyện Kim Bôi 2. Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, thực hiện các kỹ thuật siêu âm tại phòng khám nội tổng hợp Phương Nam, xóm Dầm Rừng, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi	Tại phòng khám nội tổng hợp Phương Nam: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h30 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 21h00	1. TDCM: BSYK 2. GCN Nâng cao kỹ năng cận lâm sàng chuyên khoa siêu âm số: 920/QĐTN do BV Bạch Mai cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1015/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.

3	Quách Thị Xuân	0001437/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 70 % thời gian làm việc tại các khoa. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Trưởng phòng Dân số - Truyền thông và giáo dục sức khỏe, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TDCM: BSDK. 2. Chứng chỉ Siêu âm tổng quát số: 82/SATQ-TTĐDVTNCXH do trường Đại học Y Hà Nội cấp. Thời gian đào tạo: Từ T5/2013 đến T8/2013.
4	Bùi Văn Long	002234/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 70% thời gian làm việc tại các khoa. 4. 30% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT 6. Thời gian tham gia học không tính thời gian ĐKHN KCB tại TTYT.	Bác sĩ - Trưởng phòng phụ trách phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TDCM: BSDK. 2. GCN Thực hành kỹ thuật siêu âm số: 56/QĐ-BV do BV Quân y 105 cấp. 3. CCĐTLT Siêu âm tim cơ bản số 1325/C26.02 do BV Tim Hà Nội cấp. 4. CC định hướng chuyên khoa Nội tiết - Đái tháo đường số: 17/BS4/ĐT-BVNTTW/2017 do Bệnh viện Nội tiết Trung ương cấp. 5. CCĐTLT Điện tâm đồ cơ bản số: 1010/CCA100 do khoa Y được, Trưởng đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
5	Lê Đình Chiến	000783/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TDCM: CNDD

6	Bùi Thị Hiền	000856/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, làm tại khoa Khám bệnh và làm kiêm nhiệm tại khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	I. TĐCM: CNĐDD
7	Bùi Thị Ngân	000786/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	I. TĐCM: CNĐDD
8	Bùi Thị Hai Yến	000056/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	I. TĐCM: CNĐDD
9	Quách Công Sang	000120/HB-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ	I. TĐCM: BSYK

10	Bùi Thanh Bình	002910/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ		1. TDCM: BSDK 2. Chứng chỉ Chuyên khoa tâm thần cơ bản số 46/2025/B50 do Bệnh viện tâm thần Trung Ương I cấp.
IV	KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU - HỒI SỨC TÍCH CỰC VÀ CHỐNG ĐỘC, PHẪU THUẬT - GÂY MÊ HỒI SỨC						
1	Nguyễn Ngọc Chuyển	000759/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội và gây mê hồi sức.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại các khoa 4. 50% thời gian làm công tác quản lý. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ chính - Phó giám đốc - Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Trung tâm Y tế, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TDCM: BSCKI Nội 2. GCN Siêu âm tiêu hóa do BV Bạch Mai cấp. Thời gian đào tạo: Từ 16/3/1998 đến 17/6/1998. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1009/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp. Thời gian đào tạo: Từ 05/12/2018 đến 14/12/2018.
2	Nguyễn Thanh Bình	000760/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TDCM: BSDK 2. Giấy chứng nhận Hồi sức cấp cứu cơ bản số: 53/CĐT-BVĐKT do BV đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1008/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.

3	Bùi Thị Ngân	000806/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		1. TDCM: CNDD 2. Giấy chứng nhận số: 44/2020/ĐT-CĐT cấp ngày 08/12/2022 về kỹ thuật viên dụng cụ.
4	Bùi Thị Hằng Nga	000791/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TDCM: CNDD
5	Nguyễn Mạnh Điệp	000795/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TDCM: CNDD

6	Lê Thị Anh Tuyết	000793/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNDD
7	Đinh Thị Thu Hương	000311/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNDD
8	Nguyễn Thị Hậu	000790/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNDD 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Phụ giúp gây mê hồi sức cơ bản số 79/ĐT-BVT - 2022 - C36.01 do BV đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp. Thời gian đào tạo từ 14/06/2022 đến 14/08/2022.

9	Bùi Văn Ba	0023225/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 70% thời gian làm việc tại các khoa. 4. 30% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiểm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng hạng III		1. TDCM: CNĐD 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Phụ giúp gây mê hồi sức cơ bản số 79/ĐT-BVT - 2022 - C36.01 do BV đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp.
10	Quách Thành Luân	002801/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiểm nhiệm tại khoa Khám bệnh; khoa Ngoại.		1. TDCM: BSDK 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện lâm đồ cơ bản số 1014/CC A100 do trường Đại học Quốc gia Hà Nội cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Hồi sức cấp cứu cơ bản 03/ĐT-BVT - 2020 - C36.01 do BV đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp.
11	Quách Thị Mai	000153/HB-GPHN	Y Khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám bệnh, chữa bệnh kiểm nhiệm tại khoa Khám bệnh; khoa Nội; khoa Nhi		1. TDCM: BSYK 2. Chứng chỉ Điện tâm đồ cơ bản số 307/CC-DHYD do trường Đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
V	KHOA NỘI						

1	Quách Đình Thức	000763/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội - nhi	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh, kiểm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Phó trưởng khoa khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng		1. TĐCM: BSDK; CKĐH Răng hàm mặt 2. GCN định hướng chuyên khoa Răng hàm mặt số 1727/VĐTRHM-ĐH hệ 2 năm do trường đại học Y Hà Nội cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1012/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.	
2	Bùi Anh Chiêu	002460/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiểm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh.		1. TĐCM: BSDK 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ thuật nội soi TMH cơ bản số: 114/A005 do Trường Đại học Y Dược Thái Bình cấp. 4. Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ thuật Tiêm khớp chuyên ngành Nội khoa: 81/A005 do Trường Đại học Y Dược Thái Bình cấp. 5. Chứng chỉ Đọc kết quả đo chức năng hô hấp số: 02-KC-BM-24-B24 ngày 24/01/2024 do bệnh viện Bạch Mai chứng nhận	
3	Quách Anh Viên	000912/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiểm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; Khoa Nhi		1. TĐCM: BSDK	

4	Quách Thị Nhung	000799/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nội	I. TĐCM: CNDD
5	Bùi Thị Châm	000338/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng	I. TĐCM: CNDD
6	Bùi Thị Bảo	000881/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	I. TĐCM: CNDD

7	Bùi Thị Huyền	000804/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: ĐDCĐ
8	Lê Quốc Khánh	0008366/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Nhi		1. TĐCM: BSDK
9	Bùi Thị Huệ	000074/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNDD
10	Bùi Thị Thu Giang	000084/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: ĐDCĐ

II	Nguyễn Thanh Cường	000161/HB-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Nội và khám bệnh, chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh; khoa Ngoại	1.TDCM: BSYK 2.Chứng chỉ Điện tâm đồ cơ bản số: 302/CC-DHYD do Trường Đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
VI	KHOA NGOẠI					
I	Dương Hải Thành	000764/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại - sản	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại các khoa. 4. 50% thời gian làm công tác quản lý. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ chính - Giám đốc, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Ngoại; khoa Chẩn sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc; Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	1. TDCM: BSCKI Ngoại 2. GCN Nâng cao kỹ năng chuyên khoa siêu âm số: 470/QĐTN do BV Bạch Mai cấp. 3. GCN Gây mê hồi sức số: 05ĐT/JICA do BQL dự án tăng cường dịch vụ y tế tỉnh Hòa Bình cấp. 4. Chứng chỉ đào tạo liên tục Phẫu thuật nội soi Cơ bản do bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp. 5. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1017/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.

2	Bùi Văn Thanh	000766/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Tại TTYT Kim Bôi: - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	1. Bác sĩ - Trưởng khoa Ngoại, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thuộc trung tâm y tế huyện Kim Bôi 2. Bác sĩ - Chủ cơ sở - Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám chuyên khoa ngoại Thanh Tuấn, số 152, phố Bưởi, thị trấn Bò, huyện Kim Bôi	Tại phòng khám chuyên khoa ngoại Thanh Tuấn: - Từ 11h30 đến 13h00 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 20h00	1. TĐCM: BSCKI Ngoại 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ thuật Nội soi tai mũi họng do BV đa khoa Trung ương Thái Nguyên cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Siêu âm tổng quát số 24/A004.01 do BV Trường đại học y khoa- DH Thái nguyên cấp. Thời gian đào tạo từ 01/4/2016 đến 31/7/2016 4. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1017/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
3	Bùi Văn Thịnh	003242/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Ngoại và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK.
4	Đinh Công Ninh	000808/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại		1. TĐCM: CNĐD

5	Bùi Huyền Trang	000787/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Ngoại. 4. 50% thời gian làm tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiểm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Phó trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, làm việc kiểm nhiệm tại khoa Ngoại	I. TĐCM: CNĐD
6	Bùi Thị Thanh Loan	000794/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	I. TĐCM: CNĐD
7	Bùi Thị Tiên	000313/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	I. TĐCM: CNĐD

8	Kiều Thị Linh Trang	000208/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TĐCM: DDCD 2. Bổ sung đăng ký hành nghề mới.
VII						
1	Bùi Thị Hương	000762/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng khoa Nhi và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	1. TĐCM: BSCKI Nhi 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 997/CCA100 do khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.
2	Mai Thị Ngân	002578/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	2. TĐCM: CNDD

3	Bùi Thị Bình	000789/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TDCM: CNDD
4	Quách Thanh Tâm	000797/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng Trưởng khoa Nhi	TDCM: CNDD
5	Dương Thị Toàn	0001469/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	1. TDCM: CNDD

6	Bùi Thị Chiêu	000782/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	I. TDCM: ĐDCĐ
7	Bùi Thị Phương Thảo	003047/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nhi và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; khoa Nội	I. TDCM: BSYK
VIII KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG						
1	Bùi Quý Vương	0001507/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ và khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	1. TDCM: BSCKI YHCT 2. Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Phục hồi chức năng do Trường đại học Y Hà Nội cấp. Thời gian đào tạo từ tháng 9/2016 đến 3/2017.
2	Nguyễn Trung Kiên	000815/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ và khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	I. TDCM: Thạc sĩ Y học cổ truyền

3	Bùi Văn Huy	002603/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ và khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT. 4. Thời gian tham gia học không tính thời gian ĐKHN KCB tại TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	1. TDCM: BSYHCT 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục phục hồi chức năng cơ bản số: 266-KC-BM-22-B24 do Bệnh viện Bạch Mai chứng nhận. Thời gian đào tạo: Từ 25/5/2022 đến 25/11/2022.
4	Nguyễn Hà Chi	0001981/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ và khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh	1. TDCM: BSYHCT
5	Đoàn Đức Thạch	003033/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại các khoa. 4. 50% làm việc tại phòng Tổ chức Hành chính - Tài chính Kế toán. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT 6. Thời gian tham gia học không tính thời gian ĐKHN KCB tại TTYT.	Bác sĩ - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Tài chính Kế toán khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa. Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.	1. TDCM: BSYHCT

6	Nguyễn Thị Thanh Huyền	000593/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT. 4. Thời gian tham gia học không được tính vào thời gian đăng ký hành nghề KCB tại TTYT.	Y sĩ		I. TĐCM: YSYHCT
7	Bùi Thị Thảo Sương	000014/HB-GPHN	Y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ và khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		I. TĐCM: BSYHCT
8	Hoàng Thị Linh	000775/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Y sĩ		I. TĐCM: YSYHCT
9	Phan Thị Hồng Vân	000798/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		I. TĐCM: CNĐD 2. Chứng chỉ Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng số 161471/CC-ĐHYHN do Trường đại học Y Hà Nội cấp. Thời gian đào tạo từ tháng 6/2016 đến tháng 9/2016

10	Bùi Thị Dung	000800/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Tại TTYT Kim Bôi: - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng	Tại phòng khám nội tổng hợp Phương Nam: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h30 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Từ 7h00 đến 21h00 Thứ 7 và Chủ nhật hàng tuần	1. TDCM: CNDD 2. Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng số 000019/CDD,CCDT.2021/19 do Trường cao đẳng y tế Phú Thọ cấp. Thời gian đào tạo từ tháng 4/2021 đến tháng 7/2021.
IX - KHOA RĂNG HÀM MẶT - MẮT - TAI MŨI HỌNG							
1	Quách Thị Hà Thu	002981/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiểm nghiệm tại khoa Khám bệnh		1. CDCM: BSDK 2. Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ thuật nội soi TMH cơ bản số: 80/ĐT-BVT - 2022 - C36.01 do BVĐK tỉnh Hòa Bình cấp. Thời gian đào tạo: 528 tiết, từ 14/06/2022 đến 14/08/2022.
2	Nguyễn Anh Tuấn	0001422/HB-CCHN; QĐ số 1755/QĐ-SYT ngày 06/7/2017 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 70% thời gian làm việc tại các khoa. 4. 30% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng. 5. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiểm nghiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ, phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng khám chữa bệnh kiểm nghiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.		1. TDCM: BSCKĐH Mắt 2. Chứng chỉ Nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên số: 9-TL-BM-TDCN-03-17-B24 do BV Bạch Mai cấp. 3. Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản số: 1011/CCA100 do Khoa Y được, Trường đại học Quốc gia Hà Nội cấp.

3	Bùi Thị Linh	000801/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, làm tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và làm kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TDCM: CNDD 2. GCN số 39/2020/ĐT-CDT do Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp.
4	Bùi Lệ Tuyết	0001467/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, làm tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và làm kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TDCM: CNDD 2. GCN số 188/2019/ĐT-CDT do Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp
5	Bùi Thị Hiền	000802/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, làm tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và làm kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TDCM: CNDD 2. GCN số 40/2020/ĐT-CDT do Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình cấp

6	Bùi Thị Minh Nguyệt	000810/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD
7	Nguyễn Công Lương	0001709/HB-CCHN; Quyết định số 1731/QĐ-SYT ngày 06/7/2017 của SYT Hòa Bình.	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng khoa Răng hàm mặt- Mắt- Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiểm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh, Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh.		1. TĐCM: BSDK 2. CC kỹ thuật nội soi tai mũi họng số 750/2013-B27 do Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên. 3. CN độc phẩm X-Quang thường quy số: 92/ĐT-2017-C36.01
X KHOA XÉT NGHIỆM VÀ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH							
1	Nguyễn Phi Hồ	000767/HB-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh	Tại TTYT huyện Kim Bôi - Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	1. Bác sĩ - Trưởng khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thuộc trung tâm y tế huyện Kim Bôi 2. Bác sĩ, thực hiện các kỹ thuật siêu âm tại Phòng khám chuyên khoa phụ sản số 09, khu Sào, thị trấn Bò, huyện Kim Bôi	Tại phòng khám chuyên khoa phụ sản số 9: - Từ 11h30 - 13h00 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 11h30 và 13h00 đến 20h00	1. TĐCM: BSCKI Chẩn đoán hình ảnh 2. GCN chuyên ngành nội soi tiêu hóa số: 543/QĐTN do BV Bạch Mai cấp
2	Nguyễn Thị Hòa	002852/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ		1. TĐCM: BSDK; BSDHCK Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm.

3	Bùi Văn Bộ	000774/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học.		1. TĐCM: - Trung cấp Kỹ thuật xét nghiệm; - Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học. 2. GCN đào tạo Kỹ thuật viên chuyên ngành Huyết học- Truyền máu số 002/05/CN-HH do Viện Huyết học- Truyền máu cấp. 3. GCN Kỹ thuật xét nghiệm đông máu số 8929/CĐT- BVBM do BV Bạch Mai cấp.
4	Bùi Minh Từ	003030/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật y		1. TĐCM: Cao đẳng Xét nghiệm y học
5	Bùi Thị Duyên	000773/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật y		1. TĐCM: Cao đẳng Xét nghiệm
6	Nguyễn Thị Huệ	002696/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm (vi sinh, ký sinh trùng và côn trùng)	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật y		1. TĐCM: - Trung cấp Xét nghiệm Ký sinh trùng, Côn trùng; - Cao đẳng xét nghiệm y học

7	Bùi Thị Hằng	000781/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TDCM: ĐDCĐ
8	Bùi Thị Kén	002672/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		1. TDCM: CNDD 2. Chứng chỉ Đo chức năng hô hấp số: 01-KC-BM-24-B24 ngày 24/01/2024 do bệnh viện Bạch Mai chứng nhận
9	Bùi Văn Cương	0001468/HB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật hình ảnh y học		1. TDCM: TC Kỹ thuật viên hình ảnh y học
10	Bùi Thị Lãnh	002601/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật viên		1. TDCM: Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học.

11	Lê Thu Thủy	000792/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, làm tại Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		L. TDCM: CNDD
----	-------------	----------------	--	---	---	--	---------------

Kim Bôi, ngày **11** tháng **4** năm 2025



PHÓ GIÁM ĐỐC
B.S: Nguyễn Ngọc Chuyên